

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ các điều 29, điều 35, điều 149, điều 212 và điều 213, Điều 361 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Án phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 125/2023 ngày 18/7/2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Quốc T, sinh năm 1995;

HKTT và nơi ở: xóm 2, thôn YN, xã ĐQ, huyện QO, T phố Hà Nội.

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1997;

HKTT và nơi ở: xóm 2, thôn YN, xã ĐQ, huyện QO, T phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Ngọc A có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký tại UBND xã ĐQ, huyện QO, T phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận kết hôn số 16 ngày 20 tháng 02 năm 2020.

Quá trình chung sống anh chị có nhiều mâu thuẫn do không có tiếng nói chung trong cuộc sống nên thường xuyên xảy ra cãi vã khiến cho mâu thuẫn vợ chồng trở nên căng thẳng, không có hạnh phúc. Cả hai đã cố gắng hàn gắn để giải quyết mâu thuẫn nhưng vẫn không thể giải quyết được mà càng ngày càng trở nên bế tắc. Anh T, chị Ngọc A đã ly thân từ tháng 9/2022 cho đến nay, mỗi người sống một nơi không còn quan tâm gì tới nhau nữa. Nay anh chị xác định

tình cảm vợ chồng không còn, cả hai cùng đồng thuận ly hôn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

[2]. Về con chung: Anh T và chị Ngọc A có 01 con chung Nguyễn Minh Trang, sinh ngày 06/9/2020.

Hiện con chung đang ở với anh T. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận giao con chung cho anh T là người tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh T không yêu cầu chị Ngọc A phải cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ngọc A đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Anh T, chị Ngọc A xác định vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5]. Về lệ phí: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Quốc T và chị Nguyễn Thị Ngọc A thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Minh T, sinh ngày 06/9/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Ngọc A đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định thay đổi khác.

Chị Ngọc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí ly hôn: Anh Nguyễn Quốc T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí Tòa án số AA/2020/0000700 ngày 18 tháng 7 năm 2023 của Chi cục Thi hành

án dân sự huyện QO, T phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND T phố Hà Nội;
- VKSND huyện QO;
- Chi cục THADS huyện QO;
- UBND xã ĐQ nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh